

Số: 66/2020/QĐST- HNGĐ

Lạc Thuyết, ngày 10 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn B, sinh năm 1982

Bị đơn: Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1987

Cùng trú tại: Thôn T, xã L (Nay là khu N, thị trấn C), huyện L, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn B, sinh năm 1982

Bị đơn: Chị Nguyễn Thu T, sinh năm 1987

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: Anh Bùi Văn B và chị Nguyễn Thu T thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Anh B, chị T thỏa thuận và nhất trí là vợ chồng có 02 con chung:

Giao con Bùi Bảo L, sinh ngày 15/10/2009 cho anh Bùi Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Giao con Bùi Bảo L, sinh ngày 04/4/2014 cho chị Nguyễn Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Anh B, chị T được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh B, chị T chưa yêu cầu.

c. Về tài sản chung: Anh B, chị T thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Anh B, chị T thống nhất vợ chồng không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

e. Về án phí: Anh Bùi Văn B và chị Nguyễn Thu T tự nguyện thỏa thuận nhất trí để anh B nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003105 ngày 16/4/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy. Anh B còn được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- UBND tt Chi Nê;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY

Thẩm phán

(Đã ký)

Đinh Lan Hương